

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIỀN HẢI  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2018/ HS -ST

Ngày 28-11-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI TỈNH THÁI BÌNH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Mã Siêu và bà Trương Thị Ngoãn.

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên Tòa:*** Ông Phạm Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2018/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh ngày 05 tháng 12 năm 1997. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ T1 và bà Nguyễn Thị H; gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con lớn; tiền án: không, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/8/2018 đến ngày 04/9/2018, sau đó chuyển tạm giam. (Bị cáo có mặt tại phiên Tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Văn M, sinh năm 1996, nơi cư trú: Thôn Nội Lang Trung, xã Nam Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. (Anh M, chị H có mặt tại phiên Tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/8/2018, Nguyễn Hữu T đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Trần Văn M gọi đến hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. T đồng ý bán

ma túy đá cho M và hẹn giao ma túy cho M tại đoạn đường 465 khu vực cầu Sông Cá thuộc địa phận thôn Thanh Đông, xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải. Do không có ma túy nên T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 17B7-203.66 đến đoạn đường gần Tiểu đoàn 5 Trung đoàn 8 thuộc địa phận thôn Minh Châu, xã Đ1, huyện Tiền Hải tìm mua ma túy để bán cho M. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ một ống ma túy đá với giá 450.000 đồng, T cất giấu ống ma túy đá trong người rồi đi đến địa điểm đã hẹn để giao dịch bán ma túy cho M. Khi đến khu vực cầu Sông cá, T thấy M đi cùng Trần Văn H1, sinh năm 1995 đăng ký hộ khẩu thường trú ở thôn Nội Lang Nam, xã Nam Hải, huyện Tiền Hải. Gặp nhau, M đưa cho T số tiền 500.000 đồng, T nhận tiền và đưa cho M một ống nhựa trong suốt bịt kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng trong suốt bán cho M. Biết đó là ma túy đá, M nhận rồi cất giấu ống ma túy đá trong túi quần đang mặc phía sau bên phải thì bị Công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang. Công an huyện Tiền Hải đã yêu cầu T, M và mời những người làm chứng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đông Lâm huyện Tiền Hải để làm việc. Tại Ủy ban nhân dân xã Đông Lâm, T đã tự giác giao nộp số tiền 500.000 đồng và khai nhận đây là số tiền T vừa bán ma túy đá cho M mà có. M cũng tự giác lấy trong túi quần phía sau bên phải đang mặc một ống nhựa bên trong chứa chất tinh thể màu trắng trong suốt và khai nhận đó là ma túy đá vừa mua của T với giá 500.000 đồng. Kiểm tra người và xe mô tô của Trần Văn H1, sinh năm 1995, đăng ký hộ khẩu thường trú ở thôn Nội Lang Nam, xã Nam Hải, huyện Tiền Hải không phát hiện và thu giữ đồ vật. Công an huyện Tiền Hải đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và biên bản quản lý niêm phong một ống ma túy đá thu giữ của Trần Văn M trong phong bì thư dán kín có chữ ký của M, T và những người làm chứng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hữu T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không phát hiện và thu giữ gì thêm.

Bản kết luận giám định số 335/KLGD - PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Chất dạng tinh thể trong suốt chứa trong ống nhựa màu trắng trong suốt, trong phong bì kí hiệu “M” là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0190 gam. Tại bản cáo trạng số 79/KSĐT ngày 12/11/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” áp dụng khoản 1, khoản 5 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 50, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm

2017 đối với bị cáo T. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng và ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2]. *Về căn cứ kết tội đối với bị cáo:* Tại phiên Tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo T tại phiên Tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải lập cùng ngày 30/8/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, bản kết luận giám định số 335/KLGD – PC09 ngày 31/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Chất dạng tinh thể trong suốt chứa trong ống nhựa màu trắng trong suốt, trong phong bì kí hiệu “M” là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0190 gam, biên bản kiểm tra các cuộc gọi đến, gọi đi giữa điện thoại Iphone 6S (Sim số 01299011029) của Nguyễn Hữu T và điện thoại Nokia 105 (Sim số 01649106184) của Trần Văn M, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn M, lời khai của người làm chứng anh Trần Văn H1 sinh năm 1995 trú tại thôn Nội Lang Nam, xã Nam Hải, huyện Tiền Hải và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ căn cứ khẳng định: Hồi 15 giờ ngày 30/8/2018, tại đoạn đường 465 khu vực Cầu Sông Cá thuộc địa phận thôn Thanh Đông, xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang Nguyễn Hữu T đang bán trái phép 01 đoạn ống nhựa trong suốt bịt kín hai đầu bên trong ống có chứa 0,0190 gam ma túy đá loại Methamphetamine cho Trần Văn M lấy 500.000 đồng với mục đích để M sử dụng.

[3]. *Về tính chất, mức độ H1 quả hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý

của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã có hành vi mua chất ma túy của người khác nhằm bán trái phép 01 đoạn ống nhựa trong suốt bịt kín hai đầu bên trong ống có chứa 0,0190 gam ma túy đá loại Methamphetamine cho Trần Văn M thu lợi 500.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy**

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4]. *Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:*

Bị cáo T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của nhà nước ta.

[5]. *Về hình phạt:* Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là phù hợp với quy định của pháp luật. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[6]. *Về nguồn gốc số ma túy:* Nguyễn Hữu T khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, tuổi địa chỉ gần khu vực Tiểu đoàn 5 Trung đoàn 8 thuộc thôn Minh Châu, xã Đ1, huyện Tiền Hải với giá 450.000 đồng. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không đủ cơ sở điều tra, xác M làm rõ người đã bán ma túy cho T để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7]. *Về xử lý vật chứng:* Đối với số ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ của anh Trần Văn M còn lại sau khi giám định là 0,0139 gam và bao gói cần áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

7.1. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng. Chiếc điện thoại trên là của anh Trần Văn M liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

7.2. Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc đã qua sử dụng chiếc điện thoại trên là của bị cáo Nguyễn Hữu T liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

7.3. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 17B7- 203.66 đã qua sử dụng giấy đăng ký xe mang tên anh Đào Văn Quyết, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn Nam Tiến, xã Hồng Tiến, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, chiếc xe trên anh Quyết đã bán cho chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Bị cáo T đã mượn xe của chị H là mẹ đẻ bị cáo sử dụng làm phương tiện để đi bán ma túy nhưng chị H không biết việc T sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử cần trả lại chị Nguyễn Thị H là người quản lý hợp pháp chiếc xe trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

7.4. Đối với số tiền 500.000 đồng Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu T đây là khoản tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

[8]. *Về các vấn đề khác trong vụ án:* Trong vụ án này còn có Trần Văn M, sinh năm 1996, ở thôn Nội Lang Trung, xã Nam Hải, huyện Tiền Hải là người mua ma túy của Nguyễn Hữu T với mục đích để sử dụng tuy nhiên do lượng ma túy đá (Methamphetamine) mà M tàng trữ chỉ có khối lượng 0,0190 gam, hơn nữa M không có tiền sự hoặc tiền án về tội phạm ma túy nên Cơ quan điều tra không khởi tố mà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn M là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với Trần Văn H1, sinh năm 1995, trú tại thôn Nội Lang Nam, xã Nam Hải, huyện Tiền Hải là người điều khiển xe mô tô chở Trần Văn M đến khu vực cầu Sông Cá, quá trình điều tra đã xác định H1 không biết M nhờ H1 chở đến xã Đ1 để mua ma túy, H1 không gửi tiền, góp tiền để M mua ma túy, chỉ đến khi M, T bị Công an bắt về hành vi mua, bán trái phép chất ma túy H1 mới biết. Do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với Trần Văn H1 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[9]. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[10]. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo T, anh M, chị H có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Hữu T.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu, tiêu hủy số ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định của Trần Văn M là 0,0139 gam và bao gói. Tịch thu, sung quỹ nhà nước của anh Trần Văn M một chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng. Tịch thu, sung quỹ nhà nước của bị cáo Nguyễn Hữu T một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc đã qua sử dụng. Trả lại chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 17B7- 203.66. Tịch thu, sung quỹ nhà nước 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Hữu T.

4. Về án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điều 23 nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo T, chị H, anh M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Tiền Hải
- Công an huyện Tiền Hải.
- THA huyện Tiền Hải
- UBND xã Đ1, huyện Tiền Hải,  
tỉnh Thái Bình.
- Bị cáo, những người tham gia  
tổ tụng. Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Thanh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
HỘI THẨM NHÂN DÂN  
TÒA**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
HỘI THẨM NHÂN DÂN  
TÒA**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN**

